

Bản án số: 202/2023/HS-PT
Ngày: 08/03/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08/3/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 144/2023/QĐXXPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Tuấn M**, sinh năm 1996; Nơi thường trú: Tổ X, phường PĐ, quận LB, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Tổ X, phường PĐ, quận LB, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Nguyễn Tuấn H; Mẹ là Phí Thị C; Vợ Lê Thị Minh P (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày Bản án số 67/2017/HSST ngày 04/4/2017, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Hủy hoại tài sản”. Bản án số 230/2018/HSST ngày 29/8/2018, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 21 tháng tù. Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/4/2022. Tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Lê Đức T không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 12/4/2022 bị cáo Nguyễn Tuấn M đang ở nhà thì có anh Nguyễn Tiến V (Sinh năm 1993, Địa chỉ: thôn Y, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội) là bạn quen biết nhau do cùng chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm, Thanh Hóa gọi điện thoại cho bị cáo hỏi: “Có ma túy đá không, để cho anh tí”, bị cáo đồng ý. Anh V hẹn bị cáo đến cây xăng trên địa bàn xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy.

Sau khi nhận lời với anh V, do không biết chỗ mua ma túy nên bị cáo Nguyễn Tuấn M gọi điện thoại cho bị cáo Lê Đức T nhờ bị cáo T mua hộ nửa hộp ma túy đá. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo T đi xe mô tô biển kiểm soát 29Y - 264 đến nhà bị cáo M chở đi mua ma túy. Trên đường đi bị cáo M nói với bị cáo T mua được ma túy đá thì cả hai đi taxi đến nhà anh V để sử dụng. Bị cáo T nói với bị cáo M giá nửa hộp ma túy đá là 1.500.000 đồng và đọc số tài khoản, bị cáo M chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng cho bị cáo T.

Khi cả hai bị cáo đi đến đầu ngõ 425 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo M xuống xe đứng đợi, còn bị cáo T một mình đi xe vào khu cánh đồng Ngọc Thụy, để xe ở ngoài cánh đồng rồi đi bộ vào trong ngõ. Bị cáo T mua 01 gói ma túy đá để trong túi nilon trong suốt với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Do không có tiền mặt để trả tiền mua ma túy nên bị cáo bảo người đàn ông này đọc số tài khoản, rồi chuyển tiền qua số tài khoản mang tên Nguyễn Hữu P. Sau khi chuyển khoản xong, bị cáo đi bộ ra thì đã thấy bị cáo M ngồi trên xe taxi, kết quả điều tra xác định người lái xe taxi là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, trú tại tổ Z phường NT, quận LB, thành phố Hà Nội. Bị cáo lên xe taxi và nói với bị cáo M là “Mua được rồi”. Bị cáo M bảo lái xe taxi chở đến cây xăng xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi các bị cáo đi đến cây xăng Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Bị cáo M gọi điện thoại cho anh V và bảo “Đến nơi rồi, ra lấy đi!”. Một lúc sau anh V đi bộ ra, bị cáo M và bị cáo T xuống xe đi đến chỗ anh V, chưa kịp trao đổi việc mua bán ma túy thì Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đến yêu cầu kiểm tra hành chính. Thấy vậy bị cáo T vứt gói ma túy xuống đất, nhưng biết không thể trốn tránh được nên bị cáo T tự giác nhặt gói ma túy vừa ném xuống đất lên giao nộp. Các bị cáo đều khai nhận đó là gói ma túy đá vừa mới mua, bị cáo M khai mục đích để bán cho anh V. Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, đã cũ. Thu giữ của bị cáo Lê Đức T: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã cũ; 01 gói nilon trong suốt, kích thước (5x7) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (Các bị cáo đều khai là ma túy đá). Thu giữ của anh Nguyễn Tiến V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ và số tiền 300.000 đồng. Một xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10 màu bạc, đã cũ, trên nóc xe có dán logo “Taxi Long Biên”, biển kiểm soát 30A – 639.76; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 092717 mang tên chủ xe: Công ty TNHH TM và dịch vụ Linh Trang, địa chỉ 18/135 tổ 9, Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm,

quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Tại bản Kết luận giám định số 2488/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,021 gam.

Tại cơ quan điều tra anh Nguyễn Tiến V khai nhận, ngày 12/4/2022 anh có gọi điện cho bị cáo M hỏi mua ma túy để sử dụng, nhưng chưa trao cụ thể về số lượng ma túy, chưa thỏa thuận hoặc hứa hẹn gì về giá tiền cũng như chưa trả tiền hay tài sản gì khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho bị cáo Nguyễn Tuấn M và anh Nguyễn Tiến V đối chất, nhưng anh V vẫn giữ nguyên nội dung lời khai.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành án tù tính từ ngày 12/04/2022. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/12/2022 bị cáo Nguyễn Tuấn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức. Về nội dung: Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, áp dụng 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết mới nên Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

- Bị cáo trình bày: Công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do nhất thời phạm tội, vì nể nang mà mua ma túy cho anh V sử dụng. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ

luật Tổ tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Tuấn M có làm đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do là bạn bè quen biết với bị cáo Nguyễn Tuấn M khi đi cải tạo tại Trại giam Thanh Lâm – Bộ Công an, nên chiều ngày 12/4/2022 anh Nguyễn Tiến V gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Tuấn M hỏi mua ma túy và hẹn mang đến cây xăng xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán. Do không biết nơi bán ma túy nên bị cáo Nguyễn Tuấn M đã nhờ bị cáo Lê Đức T mua hộ ma túy. Bị cáo T nhất trí mua hộ ma túy cho bị cáo Nguyễn Tuấn M, bị cáo T chỉ biết bị cáo M bảo mua về để cùng sử dụng, bởi vì các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, bị cáo T không được trao đổi gì, hoàn toàn không biết mục đích để bị cáo M bán ma túy cho anh V. Bị cáo Lê Đức T mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **2,021 gam** với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo T cất giấu trong người và cùng bị cáo M mang đến chỗ anh V. Trên đường đi đến khu vực cây xăng thuộc xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, khi chưa kịp giao dịch bán ma túy cho anh Nguyễn Tiến V, thì bị Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội phát hiện và thu giữ vật chứng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HSST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Về hình phạt và xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:* Hành vi mua bán trái phép ma túy loại Methamphetamine khối lượng 2,021 gam của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ nhận thức và hiểu rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, tại phiên tòa bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Bản án sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên mức hình phạt theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2022/HS-ST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn M** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2022.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tuấn M phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Phúc Thọ;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- TAND huyện Phúc Thọ;
- CQTHADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu